



Shinhan
Securities

MORNING CALL

20/08/2026

“Linh xình”

Lợi suất trái phiếu Mỹ giảm, chứng khoán phục hồi. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ tăng nhẹ vào thứ Năm sau khi phục hồi khiêm tốn trong phiên trước, khi lợi suất trái phiếu Kho bạc giảm mạnh giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Tư, Dow Jones và S&P 500 lần lượt tăng 0.22% và 0.21%, trong khi Nasdaq Composite tăng 0.16%, với cả ba chỉ số đều chấm dứt chuỗi giảm ba phiên liên tiếp. Các nhóm ngành hàng tiêu dùng không thiết yếu, nguyên vật liệu và hàng tiêu dùng thiết yếu vượt trội so với thị trường chung, trong khi cổ phiếu công nghiệp, công nghệ và tài chính kém tích cực hơn. Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn dài giảm khỏi mức cao nhất nhiều năm sau khi chính phủ công bố kế hoạch tăng hơn gấp đôi quy mô mua lại trái phiếu kỳ hạn 10-, 20- và 30-năm trong những tháng tới. Động thái này diễn ra sau khi lợi suất trái phiếu Kho bạc kỳ hạn 30 năm tăng lên mức cao nhất kể từ năm 2007 vào đầu tuần này. Nhà đầu tư hiện chuyển sự chú ý sang kết quả kinh doanh của tập đoàn bán lẻ Walmart vào cuối ngày, cùng với dữ liệu mới nhất về số đơn xin trợ cấp thất nghiệp hàng tuần.

Giao dịch trong biên độ, kháng cự 1,800 điểm. VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,726.69 điểm (-5.33 điểm, -0.31%), khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Có 97 mã cổ phiếu tăng giá, 220 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là LPB, VNM, HPG; trong khi đó VCB, CTG, BSR đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 710 tỷ đồng, trong đó tập trung VIC, VPB và STB.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.

Danh mục nắm giữ: MBB, POW; **Danh mục quan sát:** HPG, REE, NVL

Danh mục rủi ro cao nên tránh: Nhóm bất động sản (PDR, KDH, NLG) và HDG, PNJ

Nguyễn Thảo

(84-28) 6299 8004
thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam, CFA

(84-28) 6299 7603
nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Lợi suất trái phiếu Mỹ giảm, chứng khoán phục hồi

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ tăng nhẹ vào thứ Năm sau khi phục hồi khiêm tốn trong phiên trước, khi lợi suất trái phiếu Kho bạc giảm mạnh giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Tư, Dow Jones và S&P 500 lần lượt tăng 0.22% và 0.21%, trong khi Nasdaq Composite tăng 0.16%, với cả ba chỉ số đều chấm dứt chuỗi giảm ba phiên liên tiếp. Các nhóm ngành hàng tiêu dùng không thiết yếu, nguyên vật liệu và hàng tiêu dùng thiết yếu vượt trội so với thị trường chung, trong khi cổ phiếu công nghiệp, công nghệ và tài chính kém tích cực hơn. Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn dài giảm khỏi mức cao nhất nhiều năm sau khi chính phủ công bố kế hoạch tăng hơn gấp đôi quy mô mua lại trái phiếu kỳ hạn 10-, 20- và 30-năm trong những tháng tới. Động thái này diễn ra sau khi lợi suất trái phiếu Kho bạc kỳ hạn 30 năm tăng lên mức cao nhất kể từ năm 2007 vào đầu tuần này. Nhà đầu tư hiện chuyển sự chú ý sang kết quả kinh doanh của tập đoàn bán lẻ Walmart vào cuối ngày, cùng với dữ liệu mới nhất về số đơn xin trợ cấp thất nghiệp hàng tuần.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa giảm nhẹ vào thứ Tư trong bối cảnh cổ phiếu ngân hàng và cổ phiếu AI giảm mạnh. Chỉ số Euro STOXX 50 giảm 0.2% xuống 6,454 điểm, trong khi STOXX Europe 600 đóng cửa đi ngang ở mức 652 điểm.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 1.3% lên trên 66,000 điểm, trong khi chỉ số Topix mở rộng tăng 0.8% lên 4,045 điểm vào thứ Năm, chấm dứt chuỗi giảm hai phiên liên tiếp khi cổ phiếu Nhật Bản diễn biến tích cực theo Phố Wall, trong bối cảnh lợi suất trái phiếu toàn cầu giảm khỏi mức cao nhất nhiều năm.
- Giá dầu thô duy trì trên \$84/thùng vào thứ Năm sau khi tăng hơn 3% trong tuần này, được hỗ trợ bởi sự bất định gia tăng tại Trung Đông khi Mỹ và Iran vẫn chưa đạt được thỏa thuận.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,727	-0.3%	-1.0%	3.7%
S&P 500 Index	7,708	0.2%	3.6%	20.5%
Dow Jones Index	53,463	0.2%	3.1%	19.0%
GP 100	10,743	0.1%	2.1%	15.7%
Nikkei 225	66,126	1.2%	3.1%	54.2%
SHCOMP Index	3,894	-2.4%	3.5%	4.5%
STOXX 600	651	-0.1%	1.8%	16.5%
KOSPI Index	6,813	5.3%	4.6%	117.7%
Hang Seng	25,495	0.1%	3.8%	1.5%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	92	0.5%	3.2%	37.8%
WTI	86	0.3%	3.4%	36.2%
Gasoline	320	-1.7%	-5.6%	50.3%
Natural gas	3	-1.1%	-2.7%	1.2%
Coal	130	0.0%	-0.2%	16.8%
Gold	4,498	-0.4%	12.2%	34.3%
China HRC	3,281	0.4%	-1.0%	-5.6%
Steel rebar	2,992	-0.1%	-2.7%	-3.6%
BDI index	2,776	-1.4%	3.9%	44.1%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	98.8	0.0%	-2.1%	0.6%
USD/VND	26,174.0	0.0%	0.5%	0.8%
EUR/USD	1.2	0.0%	2.3%	0.2%
USD/JPY	158.4	-0.1%	2.6%	-7.0%
USD/CNY	6.7	0.1%	0.6%	6.7%
USD/GBP	0.7	0.0%	-1.3%	-1.1%
USD/KRW	1,393.2	-0.4%	6.1%	0.3%
USD/AUD	1.4	0.2%	-1.6%	-9.5%
USD/CAD	1.4	0.0%	1.9%	0.5%

Thanh khoản giảm

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,726.7	13.1	-5.33	-0.31	390	9,986
HNX INDEX	280.0	18.0	-2.34	-0.83	32	512
VN30 INDEX	1,875.7	11.0	-0.41	-0.02	170	5,742

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-0.6	10.9	-12.4	1.1	12.2	3.0	152,484.7
Bảo hiểm	-1.0	14.4	11.9	3.4	14.6	1.7	61,912.8
Bất động sản	-0.2	-2.2	7.9	77.6	18.9	3.2	2,473,847.7
Công nghệ Thông tin	-0.2	8.3	-27.8	-32.3	12.1	2.5	129,892.8
Dầu khí	-1.2	10.2	41.0	31.3	8.7	2.0	199,174.9
Dịch vụ tài chính	-0.8	0.9	-11.0	-25.5	12.6	1.2	230,457.6
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.0	13.3	9.5	12.5	11.1	1.9	345,938.6
Du lịch và Giải trí	-0.2	1.2	-13.2	-8.4	15.4	4.0	172,535.3
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.9	4.8	-21.2	-13.8	11.5	1.8	216,409.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.6	8.0	-32.2	-28.6	6.9	1.0	39,786.4
Hóa chất	-0.9	13.7	4.5	-13.9	12.3	1.6	202,184.0
Ngân hàng	0.5	3.2	-3.2	-14.4	8.4	1.4	2,509,062.8
Ô tô và phụ tùng	-0.8	-1.3	-0.1	-2.0	13.8	1.0	17,720.3
Tài nguyên Cơ bản	0.8	2.0	-11.6	-15.2	8.5	1.2	216,717.0
Thực phẩm và đồ uống	0.3	3.4	-12.4	33.1	13.9	2.9	591,849.7
Truyền thông	-0.5	-2.4	-26.4	-39.6	28.5	0.8	2,019.4
Xây dựng và Vật liệu	-0.3	2.6	-12.6	-21.6	9.5	1.2	124,978.7
Y tế	0.1	2.2	-12.1	-9.5	15.5	2.0	35,557.6

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	8/19/2026	8/18/2026	TB 20 phiên	
Bán lẻ		48.81	361	243	450
Thực phẩm và đồ uống		40.51	736	524	812
Truyền thông		24.56	2	2	4
Y tế		23.30	42	34	37
Ô tô và phụ tùng		11.68	30	27	33
Bất động sản		3.63	2,105	2,031	2,793
Xây dựng và Vật liệu	-4.2		351	367	411
Tài nguyên Cơ bản	-8.4		406	444	578
Du lịch và Giải trí	-8.6		197	216	222
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-14.3		755	880	809
Ngân hàng	-16.9		2,736	3,295	3,635
Hàng cá nhân & Gia dụng	-24.6		145	192	302
Dịch vụ tài chính	-25.2		1,016	1,359	1,827
Hóa chất	-27.7		223	308	272
Bảo hiểm	-30.8		15	21	30
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-40.9		234	396	240
Công nghệ Thông tin	-44.5		133	240	404
Dầu khí	-48.7		431	840	375

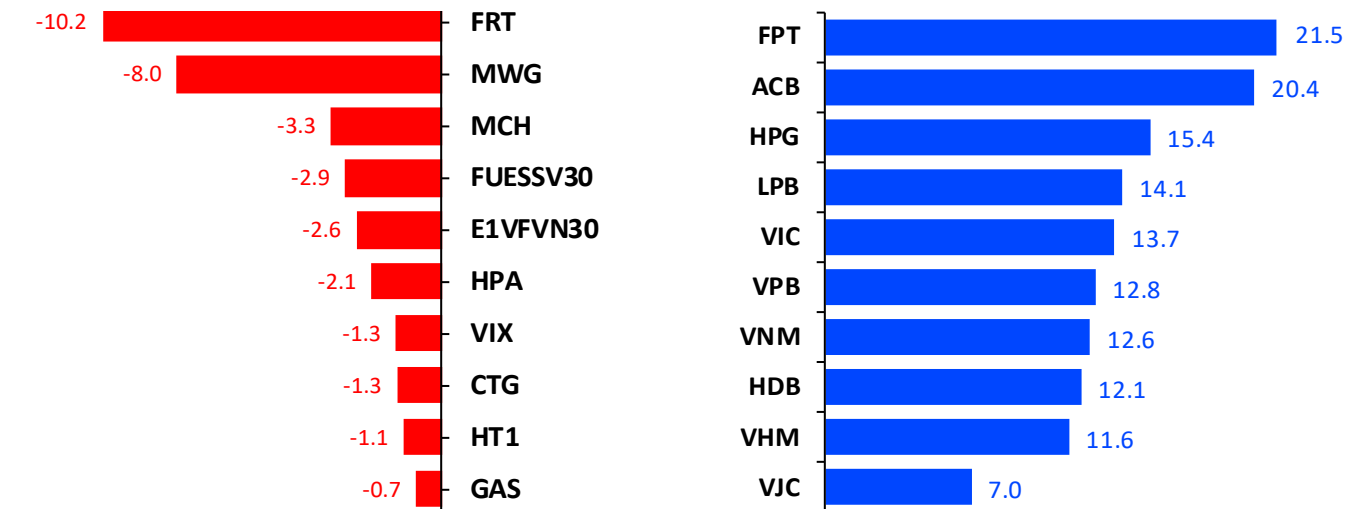
Khối ngoại bán ròng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

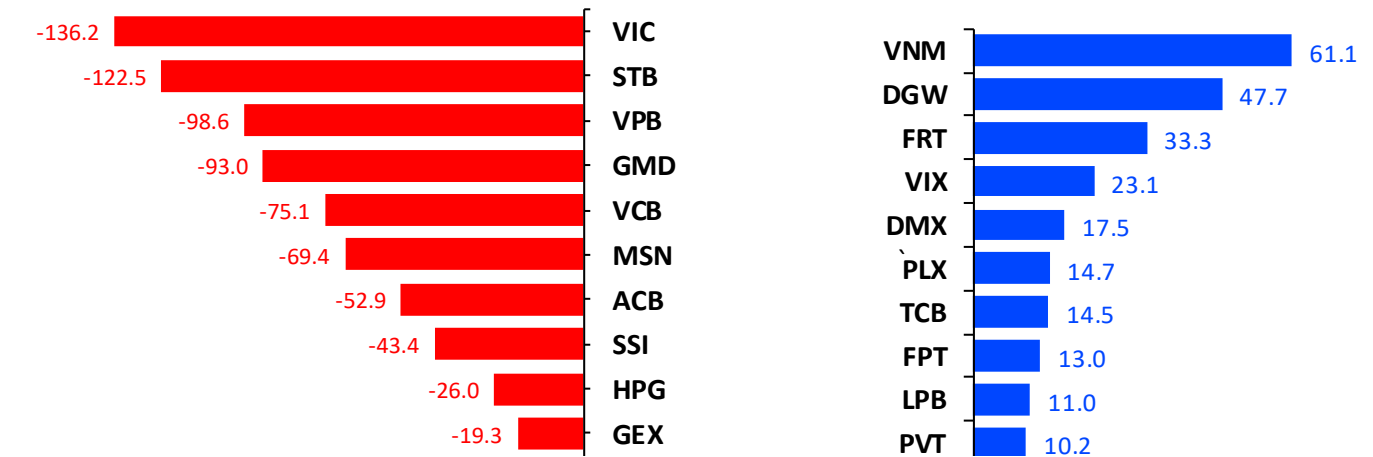
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	36	(176)	(17)	193
Tài nguyên Cơ bản	15	(30)	29	1
Truyền thông	-	-	0	(0)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2	(139)	40	99
Y tế	-	(0)	0	(0)
Hóa chất	1	(20)	(14)	33
Dịch vụ tài chính	(1)	(48)	88	(41)
Du lịch và Giải trí	8	(13)	(12)	24
Ngân hàng	72	(390)	(124)	513
Xây dựng và Vật liệu	6	1	(12)	11
Thực phẩm và đồ uống	11	(18)	(101)	119
Bán lẻ	(18)	99	23	(122)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0	(13)	(394)	408
Hàng cá nhân & Gia dụng	0	8	6	(14)
Công nghệ Thông tin	21	13	(67)	54
Ô tô và phụ tùng	-	1	(1)	0
Bảo hiểm	(0)	(4)	3	1
Dầu khí	3	18	(126)	108
Tổng cộng	157	(712)	(677)	1,388

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Quỹ đầu tư lớn thứ 2 thế giới trở thành cổ đông lớn tại PNJ

Việc nhóm quỹ ngoại do Sprucegrove Investment Management quản lý nâng sở hữu PNJ lên 5.04% và trở thành cổ đông lớn mới là tín hiệu tích cực, cho thấy một số nhà đầu tư tổ chức đang nhìn thấy dư địa phục hồi sau giai đoạn cổ phiếu điều chỉnh mạnh. Trong bối cảnh định giá đã giảm đáng kể và hoạt động kinh doanh cốt lõi vẫn duy trì khả năng tăng trưởng, PNJ có thể có dư địa re-rating nếu các vấn đề liên quan đến niềm tin và quản trị từng bước được giải quyết. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng khả năng phục hồi kết quả kinh doanh và củng cố niềm tin khách hàng vẫn là yếu tố then chốt để xác nhận xu hướng phục hồi bền vững của cổ phiếu.

HGI IPO – Chất xúc tác mới cho HAG

IPO HGI với mức giá 60,600 đồng/cp, tương đương khoảng 2.5 lần giá trị sổ sách, có thể trở thành chất xúc tác tích cực cho HAG khi giúp hiện thực hóa giá trị tài sản và mở ra dư địa định giá lại. Theo Bầu Đức, tiềm năng của HGI đến từ quỹ đất và diện tích cây trồng lớn chưa được khai thác hết, qua đó còn nhiều dư địa tăng trưởng trong dài hạn. Tuy nhiên, mức định giá IPO tương đối cao so với giá trị sổ sách là yếu tố cần theo dõi, khi khả năng thuyết phục nhà đầu tư phụ thuộc vào tốc độ mở rộng diện tích trồng, hiệu quả khai thác tài sản và khả năng chuyển hóa tiềm năng thành lợi nhuận thực tế.

DPM: Đặt mục tiêu doanh thu vượt 1,1 tỷ USD vào năm 2030, lợi nhuận tăng bình quân trên 21%/năm

Hóa chất mở ra chu kỳ tăng trưởng mới. DPM định hướng chuyển dịch từ doanh nghiệp phân bón sang mô hình phân bón–hóa chất, với LNST mục tiêu tăng trưởng trên 21%/năm giai đoạn 2026–2030. Việc triển khai loạt dự án hóa chất mới cùng kế hoạch M&A sẽ giúp đa dạng hóa nguồn thu, giảm phụ thuộc vào chu kỳ giá urê và tạo dư địa tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn. Nền tảng tài chính vững mạnh với lượng tiền mặt và tiền gửi hơn 10 nghìn tỷ đồng tại cuối Q2/2026 tạo dư địa để DPM triển khai kế hoạch đầu tư mà không cần gia tăng đáng kể đòn bẩy. Việc các dự án hóa chất mới đi vào vận hành và M&A được thực hiện thành công sẽ là yếu tố quan trọng giúp mở rộng quy mô, cải thiện cơ cấu lợi nhuận và hỗ trợ định giá lại DPM trong trung–dài hạn.

Xu hướng: Giao dịch trong biên độ, kháng cự 1,800 điểm

VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,726.69 điểm (-5.33 điểm, -0.31%), khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Có 97 mã cổ phiếu tăng giá, 220 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là LPB, VNM, HPG; trong khi đó VCB, CTG, BSR đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 710 tỷ đồng, trong đó tập trung VIC, VPB và STB.

Đánh giá chung:

Thị trường tiếp tục đi ngang phiên thứ ba liên tiếp, trong bối cảnh thanh khoản giảm xuống mức thấp nhất kể từ đầu năm 2026, cho thấy dòng tiền vẫn chưa quay trở lại rõ rệt. Đây là yếu tố cần lưu ý khi thanh khoản thấp có thể khiến thị trường dễ xuất hiện các phiên biến động mạnh khi cung – cầu mất cân bằng. Tuy nhiên, áp lực bán hiện chưa cho thấy dấu hiệu tháo chạy, khi phần lớn các cổ phiếu giảm giá chỉ điều chỉnh dưới 1%. Trong các phiên tới, nếu thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp nhưng áp lực bán không gia tăng, VN-Index có thể tiếp tục tích lũy và hình thành nền giá trước khi xác lập xu hướng mới. Ngược lại, thanh khoản tăng mạnh đi kèm độ rộng thị trường nghiêng về bên bán sẽ là tín hiệu cảnh báo về khả năng xuất hiện một nhịp biến động mạnh.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung – dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 – 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó – ở quanh mức 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.



Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- Tích cực (40%): Thị trường lấy lại ngưỡng MA 50 tương ứng 1,800 – 1,850 điểm
- Cơ sở (50%): Tiến về vùng 1,800, nhưng sẽ cần thời gian để vượt hoàn toàn. Có khả năng giảm về vùng 1,700 để hình thành đáy thứ hai.
- Kém tích cực (10%): Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,600

Danh mục cổ phiếu trading

19/08/2026 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
MBB	Giữ	19.9	23.5	18.9	18%	-5%	20.0	9	0.25%	8/6/2026	Điều chỉnh chi trả cổ tức 10/08/2026
POW	Giữ	13.6	15.12	12.8	11%	-6%	13.4	9	-1.84%	8/6/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi tiềm năng						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	HPG	21.2	NA	23.5	NA	Kỳ vọng KQKD 1H tăng trưởng ấn tượng. Cổ phiếu thùng nền hỗ trợ phù hợp với chiến lược mua tích lũy với tỷ trọng nhỏ hơn là giao dịch ngắn hạn
2	REE	45.75	NA	NA	NA	Triển vọng đầu tư dài hạn ổn định với kế hoạch phát triển điện tái tạo cụ thể là điện gió ngoài khơi. Hiện tượng thời tiết El nino cũng góp phần khiến REE chiết khấu sâu. Định giá hấp dẫn phù hợp với chiến lược đầu tư dài hạn
2	NVL	13	NA	13	NA	Xu hướng giá mạnh hơn so với thị trường và nhóm ngành bất động sản. KQKD 1H2026 tăng trưởng mạnh mẽ khi cùng kỳ đang lỗ. Kỳ vọng mở bán mới Aqua city có thể tạo tâm lý tích cực cho cổ phiếu

Danh sách cổ phiếu rủi ro cao nên tránh			
STT	Ngành	Cổ phiếu	Ghi chú
1	Năng lượng, bds	HDG	Dù đã rẻ nhưng vẫn có rủi ro pháp lý liên quan đến các dự án điện tái tạo. Chỉ phù hợp với nhà đầu tư ưa rủi ro cao và sẵn sàng nắm giữ lâu dài.
2	Bất động sản	PDR, KDH, NLG,...	Nhiều cổ phiếu đã giảm mạnh phù hợp với chiến lược mua dài hạn vì định giá tương đối rẻ. Tuy nhiên nhóm ngành này phù hợp với nhà đầu tư ưa rủi ro cao. Xu hướng chính vẫn là giảm và tạo nền
3	Bán lẻ	PNJ	Nhà đầu tư không nên bắt đáy với cổ phiếu đã giảm sàn mạnh nhiều phiên. Ngoài ra, các vấn đề xoay quanh PNJ vẫn còn hiện hữu, có thể ảnh hưởng đến niềm tin tiêu dùng

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	3	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	4	-3.6%	1/20/2026	1/26/2026	-2.6%
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	15	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	4	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	5	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%
HPG	27.1	29.49	27.1	9%	0%	29.5	18	8.9%	1/30/2026	2/25/2026	1.7%
VNM	70.6	80.5	67.8	14%	-4%	67.8	1	-4.0%	2/2/2026	2/3/2026	0.4%
MBB	27	30.5	27	13%	0%	27.0	17	0.0%	2/6/2026	3/3/2026	3.3%
HDG	27.6	30.6	26.3	11%	-5%	26.3	7	-4.7%	2/26/2026	3/9/2026	-12.1%
VCI	36.5	41.5	36	14%	-1%	35.5	5	-2.74%	3/12/2026	3/19/2026	-0.6%
HPG	26.9	29.3	26	9%	-3%	26.0	2	-3.35%	3/18/2026	3/20/2026	-3.9%
HDG	28.5	32	28.5	12%	0%	28.5	11	0.00%	3/20/2026	4/6/2026	-0.9%
VCI	27.6	32.7	25.99	18%	-6%	26.0	11	-5.83%	4/17/2026	5/4/2026	3.2%
MBB	26.3	28.5	25.4	8%	-3%	25.9	0	-1.52%	4/13/2026	4/13/2026	7.9%
VPB	27.45	32	26	17%	-5%	26.90	7	-2.00%	5/11/2026	5/20/2026	0.9%
FOX	84.3	96.9	84.2	15%	0%	86.5	4	2.61%	5/14/2026	5/20/2026	-0.4%
PDR	16.2	18.5	15.2	14%	-6%	15.85	27	-2.16%	4/16/2026	5/25/2026	3.1%
BVH	70.1	85.2	67.5	22%	-4%	68.10	2	-2.85%	5/26/2026	5/28/2026	-1.0%
PDR	16.05	19.55	15.95	22%	-1%	15.30	3	-4.67%	6/1/2026	6/4/2026	-2.6%
PC1	19	22.9	18.1	21%	-5%	19.00	9	0.00%	5/21/2026	6/3/2026	-5.3%
VGC	44.2	53.1	42	20%	-5%	42.20	18	-4.52%	5/11/2026	6/4/2026	-5.2%
CTD	71.7	77.5	69.4	8%	-3%	71.0	20	-0.98%	6/11/2026	7/9/2026	2.3%
MBB	24	26.3	24	10%	0%	24.0	32	0.00%	6/5/2026	7/17/2026	-2.8%
Hiệu quả trung bình							9	0.36%			0.07%

August 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
27	28	29	30	31	1	2
			_ (Mỹ): Quyết định lãi suất Fed	_ (Nhật Bản): Quyết định lãi suất BoJ	_ Mỹ: Công bố Tỷ lệ thất nghiệp tháng 7 _ (Khu vực Euro): Tỷ lệ lạm phát YoY sơ bộ (tháng 7)	
3	4	5	6	7	8	9
_ (US) Chỉ số PMI ngành sản xuất ISM (tháng 7) _ Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 7	Số lượng vị trí việc làm JOLTs (tháng 6)	(US) Chỉ số PMI ngành dịch vụ ISM (tháng 7)		(US) Bảng lương phi nông nghiệp (NFP) (tháng 7)		China: Lạm phát (CPI) so với cùng kỳ năm trước (YoY) (tháng 7)
10	11	12	13	14	15	16
		Lạm phát cơ bản (Core CPI) theo tháng (MoM) (tháng 7)	_ US: Chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng (MoM) (tháng 7) _ US: Doanh số bán lẻ MoM (tháng 7)			
17	18	19	20	21	22	23
Japan: Tăng trưởng GDP QoQ sơ bộ (Quý II)	US: Giấy phép xây dựng sơ bộ (tháng 7)		_ (Nhật Bản): Cán cân thương mại (tháng 7) _ Biên bản cuộc họp FOMC _ Đảo hạn HDTL VN		(Nhật Bản): Tỷ lệ lạm phát YoY (tháng 7)	
24	25	26	27	28	29	30
		_ US: Chỉ số giá PCE cốt lõi MoM (tháng 7) _ US: Ước tính lần 2 tăng trưởng GDP QoQ (Quý II)				

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.